

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 219/2022/HS-ST
Ngày: 21/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Cẩm Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phạm Văn Tâm
- Ông Nguyễn Văn Phòng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Nhật Phương Giang – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa:
Ông Đặng Văn Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 117/2022/TLST- HS ngày 06 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 246/2022/QĐXXST-HS ngày 10/6/2022, đối với bị cáo:

1/ Họ và tên: **Châu Văn M**, sinh năm: 1991 tại Thành phố H; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Hộ khẩu thường trú: phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ văn hóa: 06/12; Nghề nghiệp: không; Con ông Châu Văn M và bà Trần Thị Gái T; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt, giam, giữ từ ngày 01/02/2021, tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2/ Họ và tên: **Lê Thị Yến L**, sinh ngày 17/10/2002 tại Thành phố H; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Hộ khẩu thường trú: huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ văn hóa: 08/12; Nghề nghiệp: không; Con ông Lê Văn M và bà Nguyễn Thị L; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại do có con nhỏ dưới 36 tháng tuổi (có mặt).

Người bị hại:

Chị Lê Thị Yến L, sinh ngày 17/10/2002 (có mặt)

Địa chỉ: huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Về hành vi bị truy tố tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Châu Văn M và Lê Thị Yến L đang sống chung như vợ chồng tại phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức. Trong quá trình chung sống, M nhiều lần rủ L tìm mua pháo nổ, pháo bông nổ để bán lại kiếm lời, L đồng ý. M và L sử dụng máy tính xách tay hiệu Dell lên trang mạng xã hội Facebook tìm thấy tài khoản Facebook “*Tran Thị Ngọc T*” đăng bán pháo nổ, pháo bông nổ nên M kết bạn và dùng điện thoại Iphone 7 nhắn tin gửi số điện thoại của M là 09079.... để kết bạn với Nick Zalo “*T*”, hai bên nhắn tin thỏa thuận việc mua, bán, cách thức giao hàng khi mua bán pháo nổ, pháo bông nổ. Từ năm 2019, M đã liên lạc nhiều lần mua pháo nổ đem về bán lại kiếm lời. Sau mỗi lần thực hiện giao dịch thành công, M cho L từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng. M thực hiện việc thanh toán tiền mua pháo nổ cho người bán bằng cách chuyển vào tài khoản số 64670406..... mang tên Huỳnh T.

Ngày 31/01/2021, M liên lạc qua Zalo với “*Tran Thị Ngọc T*” thỏa thuận mua bán pháo nổ bi lớn 450.000 đồng/01 bịch; pháo nổ bi nhỏ mua với giá 28.000 đồng/1bịch; loại pháo bông 36 mua với giá 820.000 đồng/01 hộp; loại pháo bông 49 mua với giá 950.000 đồng/hộp. Việc mua, bán pháo nổ nói trên sẽ thực hiện dưới chân cầu Lò Gốm, đường Nguyễn Văn Luông, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngay sau đó, M điều khiển xe mô tô hiệu Dream biển số 59 X1 chở L đến địa điểm đã hẹn, M gặp 01 người đàn ông không rõ lai lịch, giao cho M 04 túi ni lông đựng pháo nổ bi lớn, 03 túi ni lông đựng pháo nổ bi nhỏ; 07 hộp giấy đựng pháo bông nổ loại 49; 18 hộp giấy đựng pháo bông nổ loại 36, M trả tiền mua pháo nổ cho người đàn ông này số tiền 24.050.000 đồng. Khi mua, bán số pháo nổ nói trên, L là người kiểm hàng và M là người trả tiền. Sau đó, M điều khiển xe, L ngồi sau xe ôm số pháo nổ này về để trên tấm phản gỗ trong nhà của M địa chỉ: phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, cất giấu mục đích bán lại với giá: pháo nổ bi lớn bán ra 650.000 đồng/bịch; pháo nổ bi nhỏ bán ra 450.000 đồng/1bịch; loại pháo bông nổ 36 bán ra với giá 1.100.000 đồng/01 hộp; loại pháo bông nổ 49 bán ra 1.250.000 đồng/01 hộp.

Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 01/02/2021, khi Châu Văn M và Lê Thị Yến L đang cất giấu số pháo nổ, pháo bông nổ nói trên trong nhà trọ của M và L để chuẩn bị bán thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và chức vụ - Công an thành phố Thủ Đức phối hợp với Công an phường Hiệp Bình Chánh kiểm tra, phát hiện thu giữ tại nơi ở của Châu Văn M.

Châu Văn M và Lê Thị Yến L khai tất cả số hàng hóa trên là pháo nổ, pháo bông nổ nhưng không có hoá đơn chứng từ về nguồn gốc, có tổng khối lượng khoảng 36kg nên tiến hành lập Biên bản bắt người thực hiện hành vi phạm tội quả tang đối với Châu Văn M và Lê Thị Yến L. Tại Công an phường Hiệp Bình Chánh và Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố Thủ Đức, Châu Văn M và Lê Thị Yến L khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Tại Bản Kết luận giám định số 1084 ngày 04/2/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh kết luận 04 (bốn) gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Châu Văn M và hình dấu Công an phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể như sau:

- Gói 1: 400 viên hình cầu (dạng quả bóng đá) vỏ nhựa nhiều màu sắc, đường kính 2,7cm, một đầu có gắn sợi dây màu xanh đều là pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây ra tiếng nổ), có tổng khối lượng 1,750g (một bảy năm không gam).

- Gói 2: 300 viên hình cầu (dạng quả bóng đá) vỏ nhựa nhiều màu sắc, đường kính 2,7cm, mỗi đầu có gắn sợi dây màu xanh đều là pháo nổ (có chứa thuốc pháo khi bị kích thích hoặc đốt có gây ra tiếng nổ), có tổng khối lượng 600g (sáu không không gam).

- Gói 3: 343 ống hình trụ giấy đường kính 2cm, dài 10cm được nối với nhau thành khối có kích thước 17cm x 17cm x 10cm (mỗi khối 49 ống) đều là pháo nổ có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo khi bị kích thích hoặc đốt có gây ra tiếng nổ và ánh sáng màu), có tổng khối lượng 11,450g (một một bốn năm không gam).

- Gói 4: 648 ống hình trụ giấy đường kính 2cm, dài 10cm được nối với nhau thành khối có kích thước 14cm x 14cm x 10cm (mỗi khối 36 ống) đều là pháo nổ có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây ra tiếng nổ và ánh sáng màu), có tổng khối lượng 21,875g (hai một tám bảy năm gam).

Tổng khối lượng pháo nổ và pháo bông nổ thu giữ của Châu Văn M và Lê Thị Yến L là 35,675 kg.

Đối với đối tượng sử dụng tài khoản mạng xã hội Zalo có tên “*Trần Ngọc T*” đã bán số lượng pháo nổ nói trên cho hai bị can M và L hiện chưa xác định được lai lịch, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố Thủ Đức tiếp tục xác minh, điều tra khi nào điều tra làm rõ được xử lý sau.

Đối với chủ tài khoản số 64670406..... mang tên Huỳnh T tại Ngân hàng Quốc tế VIB là tài khoản mà M đã chuyển tiền vào để thanh toán tiền mua pháo trước lần bị bắt quả tang, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã có văn bản đề nghị ngân hàng Quốc tế VIB cung cấp thông tin chủ tài khoản để xác minh làm rõ, nhưng đến nay chưa nhận được kết quả trả lời. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố Thủ Đức tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với nội dung hai bị can M và L khai trước khi bị bắt quả tang thì M và L đã mua, bán nhiều lần pháo nổ nhưng không nhớ cụ thể khối lượng pháo nổ đã mua bán. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thủ Đức không thu vật chứng nên không có căn cứ xác định hai bị can phạm tội từ 02 lần trở lên.

Vật chứng thu giữ trong vụ án:

- 01 (Một) điện thoại Di động hiệu Iphone 7 (IMEI 359205074641434);
- 01 (Một) Điện thoại di động hiệu Samsung (IMEI 355648071251448);
- 01 (Một) máy tính xách tay hiệu DELL.
- Một (01) gói niêm phong ghi vụ số 1084 có chữ ký giám định viên, bên trong là số pháo nổ còn lại sau khi giám định

[2] Về hành vi bị truy tố tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi*” theo điểm a, d khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Trong quá trình điều tra vụ án “*Buôn bán hàng cấm*” là pháo nổ còn xác định được: Châu Văn M và Lê Thị Yến L (Sinh ngày 17 tháng 10 năm 2002) có quan hệ tình cảm từ ngày 14/3/2018. Dù biết L chưa đủ 16 tuổi nhưng khoảng 03- đến 04 ngày thì M và L thuê nhà nghỉ tại quận Gò Vấp (không nhớ địa chỉ cụ thể) quan hệ tình dục với nhau. Đến cuối tháng 3 năm 2018, M và L sống chung với nhau như vợ chồng tại

Đường 38, Khu phố 8, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức (nay là thành phố Thủ Đức). Quá trình chung sống, M và L nhiều lần quan hệ tình dục đồng thuận với nhau đến ngày 29/01/2019 thì L có thai 33 tuần 02 ngày. L thông báo việc L mang thai cho M biết và M nhiều lần chở L đi khám thai tại Phòng khám sản phụ khoa - Siêu âm NT thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh. Đến ngày 22/02/2019, L sinh con tại Bệnh viện nhân dân gia đình và đặt tên LV. Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an thành phố Thủ Đức, M và L cùng khai nhận như trên. Cơ quan điều tra đã thu giữ giấy khai sinh của L, hồ sơ khám thai, giấy khai sinh cháu LV và niêm phong mẫu vật để trưng cầu giám định AND.

Tại bản Kết quả giám định số 4702/C09B ngày 18/11/2021 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: “Lê Thị Yến L và cháu LV có quan hệ huyết thống mẹ - con. Châu Văn M và cháu LV có quan hệ huyết thống cha- con.”.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Lê Thị Yến L không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

[3] Bản Cáo trạng số 130/CT-VKS ngày 05/4/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đã truy tố các bị cáo Châu Văn M và Lê Thị Yến L về tội “mua bán hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và truy tố bị cáo Châu Văn M về tội: “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm a, d khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Châu Văn M và Lê Thị Yến L phạm tội “Mua bán hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và tuyên bố bị cáo Châu Văn M phạm tội: “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm a, d khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để xử phạt:

+ Châu Văn M mức án từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù về tội “Mua bán hàng cấm” và mức án từ 04 (bốn) năm đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”;

+ Lê Thị Yến L mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán hàng cấm”

Về Vật chứng đề nghị:

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (Một) điện thoại Di động hiệu Iphone 7, 01 (Một) máy tính xách tay hiệu DELL.

+ Trả lại cho Lê Thị Yến L 01 (Một) Điện thoại di động hiệu Samsung.

+ Tịch thu tiêu hủy: Một (01) gói niêm phong ghi vụ số 1084 có chữ ký giám định viên, bên trong là số pháo nổ còn lại sau khi giám định.

Về trách nhiệm dân sự: người bị hại không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

- Bị cáo Châu Văn M và Lê Thị Yến L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo không tranh luận, không bào chữa gì, các bị

cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được. Có căn cứ xác định:

Các bị cáo Châu Văn M và Lê Thị Yến L đã có hành vi tự liên lạc với tài khoản facebook “*Tran Thị Ngọc T*” để lấy pháo nổ về bán lại kiếm lời. Vào thời điểm bị bắt quả tang, M và L đang cất giữ lượng pháo nổ là 35,675 kg để bán lại kiếm lời. Như vậy có đủ cơ sở pháp lý kết luận các bị cáo Châu Văn M và Lê Thị Yến L phạm tội “Buôn bán hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do tính chất đặc biệt của loại hàng cấm là pháo nổ đã được nhà nước quản lý độc quyền nên mọi hành vi trái pháp luật liên quan đến pháo nổ đều bị nghiêm cấm và xử lý nghiêm khắc. Các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi cất giữ một lượng pháo nổ nhất định để mua bán kiếm lời thể hiện các bị cáo rất liều lĩnh và xem thường pháp luật. Trong vụ án này các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có đồng phạm nhưng mức độ đơn giản, không có sự phân công rõ ràng, bị cáo M là người có vai trò chính, trực tiếp liên hệ và thực hiện các giao dịch mua bán, bị cáo L là người giúp sức đơn thuần. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự và phải bị xử phạt với hình phạt nghiêm, tương xứng, phù hợp với từng vai trò, mức độ phạm tội của từng bị cáo để có tác dụng giáo dục, cải tạo và nêu gương phòng ngừa chung

Ngoài ra, bị cáo Châu Văn M là người đủ 18 tuổi, có quan hệ tình cảm với Lê Thị Yến L và chung sống như vợ chồng từ tháng 3/2018. Trong quá trình chung sống, M nhiều lần giao cấu với Lê Thị Yến L dẫn đến L có thai và sinh cháu LV vào ngày 22/02/2019. Vào thời điểm L mang thai, L mới 15 tuổi 06 tháng. Như vậy có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo Châu Văn M phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, d khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi của bị cáo M là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã có hành vi xâm phạm đến sự phát triển bình thường về thể chất và sinh lý của trẻ em, tác hại đến sự phát triển bình thường của trẻ em ở hiện tại và tương lai. Tính nguy hiểm của hành vi mà bị cáo thực hiện còn thể hiện ở việc bị cáo thực hiện hành vi nhiều lần (phạm tội 2 lần trở lên) và làm cho người bị hại có thai, đây là tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm a, d khoản 2 của Điều luật đã viện dẫn. Vì vậy cần phải xử lý bị cáo nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo thành khẩn

khai báo, có thái độ ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trong hành vi phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” của bị cáo M còn có sự chủ động người bị hại, giữa bị cáo và bị hại còn có tình cảm yêu thương và chung sống như vợ chồng nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Đối với đối tượng sử dụng tài khoản mạng xã hội Zalo có tên “*Trần Ngọc T*” đã bán số lượng pháo nổ nói trên cho hai bị can M và L hiện chưa xác định được lai lịch, tiếp tục xác minh, điều tra khi nào điều tra làm rõ được xử lý sau.

Đối với chủ tài khoản số 64670406..... mang tên Huỳnh T tại Ngân hàng Quốc tế là tài khoản mà M đã chuyển tiền vào để thanh toán tiền mua pháo trước lần bị bắt quả tang, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã có văn bản đề nghị ngân hàng Quốc tế cung cấp thông tin chủ tài khoản để xác minh làm rõ, nhưng đến nay chưa nhận được kết quả trả lời. Tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với nội dung hai bị can M và L khai trước khi bị bắt quả tang thì M và L đã mua, bán nhiều lần pháo nổ nhưng không nhớ cụ thể khối lượng pháo nổ đã mua bán. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thủ Đức không thu vật chứng nên không có căn cứ xác định hai bị can phạm tội từ 02 lần trở lên.

Đối với số tiền L khai được M cho tổng cộng khoản 1.000.000 đồng sau mỗi lần L phụ M bán pháo thì ngoài lời khai của L không có tài liệu chứng cứ nào liên quan đến các lần bán pháo nên không có cơ sở tịch thu sung công quỹ.

Do các bị cáo không có việc làm nên không áp dụng hình phạt tiền.

[4] Về trách nhiệm dân sự: người bị hại không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 (Một) điện thoại Di động hiệu Iphone 7, 01 (Một) máy tính xách tay hiệu DELL là phương tiện phạm tội nên tịch thu sung công quỹ nhà nước

- 01 (Một) Điện thoại di động hiệu Samsung do các bị cáo không dùng vào việc phạm tội nên trả lại cho Lê Thị Yến L.

- 01 (Một) gói niêm phong ghi vụ số 1084 có chữ ký giám định viên, bên trong là số pháo nổ còn lại sau khi giám định nên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[6] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 38; Điều 48; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017):

1.1 Tuyên bố các bị cáo Châu Văn M, Lê Thị Yến L phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

1.2 Xử phạt: Châu Văn M 03(ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/02/2021.

1.3 Xử phạt: Lê Thị Yến L 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

2. Căn cứ Điều 38; Điều 48; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; điểm a, d khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017):

2.1 Tuyên bố bị cáo Châu Văn M phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

2.2 Xử phạt: Châu Văn M và mức án từ 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/02/2021.

Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc Châu Văn M phải chịu chung là 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/02/2021.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

2.1 Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7, 01 (một) máy tính xách tay hiệu DELL theo Lệnh nhập kho vật chứng số 17 ngày 09/02/2021 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức.

2.2 Trả lại cho Lê Thị Yến L 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, theo Lệnh nhập kho vật chứng số 17 ngày 09/02/2021 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức

2.3 Tịch thu tiêu hủy: Một (01) gói niêm phong ghi vụ số 1084 ngày có chữ ký giám định viên, bên trong là số pháo nổ còn lại sau khi giám định, theo biên bản ngày 08/02/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa XIV: Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án NDTP.HCM;
- Viện KSND Tp. Thủ Đức;
- Công an Tp. Thủ Đức;
- Chi cục THADS Tp. Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thái Thị Cẩm Hiền